TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 12-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Phương và ông Nguyễn Trọng Lâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2019/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H – sinh năm 1983, tại Đồng Nai (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp N.L1, xã P.X, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quốc H2 – sinh năm 1952 và bà Trần Thị Roan (Đã chết); Có vợ là: Phạm Thị Thu V – sinh năm 1987 (Đã ly hôn), Nguyễn Thị Thanh H – sinh năm 1989 (có đăng ký kết hôn); Có 02 (Hai) con, lớn nhất sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh ngày 17/02/2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Nhân thân: Bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục với thời gian chấp hành 24 (Hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số 1816/QĐ ngày 06/7/2000.

Bị tạm giữ từ ngày 03/3/2019 đến ngày 06/3/2019, bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/3/2019 đến ngày 07/5/2019.

- *Bị hại:* **Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hà Anh T** (Vắng mặt)

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 72, thôn T.Đ, xã T.H, huyện L.H, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hà Anh T** – sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn K.P, xã B.T, huyện Đ.T, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Phan Tấn N** – sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 4, đường Nguyễn Công T, Phường X, thành phố Đ.L, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người làm chứng:* Anh **Thái Văn H1** – sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L.T, xã T.H, huyện L.H, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc H cùng vợ và con đang sinh sống tại Thành phố Hồ Chí Minh. Buổi chiều ngày 02/3/2019, H về nhà tại Ấp N.L1, xã P.X, huyện T.P để làm giấy khai sinh cho con mới sinh. Sau khi về nhà, H đến nhà anh Nguyễn Quốc T là em trai để ăn cơm và uống rượu. Khoảng 22 giờ cùng ngày, vợ của H gọi điện thoại nói con gái quấy khóc và yêu cầu H đến Thành phố Hồ Chí Minh để cùng chăm sóc con. Sau đó, H đi bộ ra Quốc lộ 20 tại khu vực cổng hồ bơi N.E thuộc ấp N.L1, xã P.X, huyện T.P để đón xe khách đi lên Thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H thấy có xe ô tô khách biển số 49B-014.54 mang tên Anh T chạy theo hướng Lâm Đồng – Dầu Giây đi tới, nên vẫy chặn xe lại. Khi xe ô tô dừng lại, anh Thái Văn H là phụ xe bước xuống nói chuyện, H nói với anh H1 là chở H đi đến Thành phố Hồ Chí Minh, hết bao nhiêu tiền sẽ trả. Tuy nhiên, do là xe chạy theo hợp đồng nên anh H1 từ chối, nói H thông cảm đón xe sau, rồi bước lên xe đóng cửa lại và nói anh Phan Tấn N là lái xe tiếp tục cho xe chạy. Do H nóng ruột, bực tức về việc con gái đang bị bệnh nhưng không được lên xe để đi đến Thành phố Hồ Chí Minh, nên khi xe ô tô vừa chạy đươc một đoạn ngắn thì H nhặt 01 (Một) cục đá (chiều dài 07 cm, chiều ngang 05 cm, dày 0,5 cm, nặng 0,3 kg) ở ven đường ném mạnh làm vỡ kính chắn gió số 03 (kích thước 2,6 m x 1,4 m, dày 05 mm) của xe ô tô. Nghe tiếng kính xe bị vỡ nên anh N dừng xe, cùng với anh H1 và một số người dân sống gần đó tiến hành bắt giữ H, đưa đến Công an xã Phú Xuân để làm việc. Công an xã Phú Xuân tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận định giá tài sản số 17/KL.HĐĐGTS ngày 04/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú: 01 (Một) tấm kính cường lực kích thước 2,6 x 1,4m, dày 5 ly, đã qua sử dụng, có trị giá 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Theo Cáo trạng số 45/CT-VKSTP-ĐN ngày 12/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H mức án từ 04 (Bốn) đến 05 (Năm) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Về biện pháp tư pháp: Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại

không có yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cục đá có chiều dài 07 cm, chiều ngang 05 cm, dày 0,5 cm, nặng 0,3 kg là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như Kết luận định giá tài sản, Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 02/3/2019, tại Ấp N.L1, xã P.X, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc H đã có hành vi cố ý dùng đá ném vào xe ô tô biển số 49B-014.54, gây hư hỏng 01 (Một) tấm kính cường lực kích thước 2,6 x 1,4m, dày 5 ly, đã qua sử dụng, có trị giá 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi của Nguyễn Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Quốc H không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra còn xem xét: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, hiện nay đang nuôi con nhỏ (sinh ngày 17/02/2019); bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường về dân sự và đề nghị xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục với thời gian chấp hành 24 (Hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số 1816/QĐ ngày 06/7/2000, bị cáo đã chấp hành xong ngày 25/7/2002. Tuy nhiên, tính đến thời điểm bị cáo phạm tội thì bị cáo đã được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ được hành vi của mình. Bị cáo chỉ vì bực tức việc không được đi nhờ xe đến Thành phố Hồ Chí Minh để cùng vợ chăm sóc con nhỏ, mặc dù bị cáo đã được giải thích xe đi hợp đồng nên phải thông cảm không thể đi nhờ được, nhưng bị cáo trong lúc nhất thời nóng giận không kiềm chế được bản thân, đã có hành vi dùng đá nhặt ở ven đường ném vào xe ô tô làm hư hỏng tài sản của người khác với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật của Nhà nước, đã gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[7] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, đồng thời xem xét bị cáo đang làm thuê không có thu nhập ổn định và hiện phải nuôi con nhỏ, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị hại là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hà Anh T (Do ông Hà Anh T là người đại diện theo pháp luật) đối với chiếc xe ô tô biển số 49B-014.54, bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường thêm số tiền nào khác và không yêu cầu gì khác. Ông Phan Tấn N là người được giao quản lý, sử dụng xe ô tô biển số 49B-014.54, không yêu cầu bồi thường và không có yêu cầu gì khác. Nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần trách nhiệm dân sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cục đá có chiều dài 07 cm, chiều ngang 05 cm, dày 0,5 cm, nặng 0,3 kg là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[9] Các vấn đề khác: Tại Trụ sở Công an xã P.X, bị cáo có hành vi dùng tay đấm vỡ 01 (Một) tấm kính để bàn làm việc kích thước 0,6m x 1,2m (Là tài sản của cơ quan) và sau đó quơ tay trúng vào ông Vũ Anh D (Là công an viên xã P.X, người đang thi hành công vụ). Quá trình làm việc, bị cáo thừa nhận do bị cáo nóng ruột việc không đến được Thành phố Hồ Chí Minh thăm con nên có nóng giận đập bể tấm kính để bàn, vì vậy bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền 140.000đ (Một trăm bốn mươi nghìn đồng) là giá trị tấm kính bị vỡ nên đại diện Công an xã P.X không có yêu cầu gì khác; ông Dũng và bị cáo đều trình bày bị cáo vô ý có lỡ tay quơ trúng ông Dũng và bản thân ông Dũng không bị thương tích nên không có yêu cầu gì, bị cáo cũng đã xin lỗi ông Dũng.

Đối với việc bị cáo có hành vi đập bể kính bàn làm việc và quơ tay trúng công an viên xã P.X như trên thì chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 46; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự;
- Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 03/3/2019 đến ngày 06/3/2019.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cục đá có chiều dài 07 cm, chiều ngang 05 cm, dày 0,5 cm, nặng 0,3 kg là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng